

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 38/2016/TT-BYT

Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2016

THÔNG TƯ

QUY ĐỊNH MỘT SỐ BIỆN PHÁP THÚC ĐẨY VIỆC NUÔI CON BẰNG SỮA MẸ TẠI CÁC CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Căn cứ Nghị định số 63/2012/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Sức khỏe Bà mẹ - Trẻ em;

Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định một số biện pháp thúc đẩy việc nuôi con bằng sữa mẹ tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định một số biện pháp thúc đẩy nuôi con bằng sữa mẹ tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, bao gồm việc thực hiện “Mười điều kiện nuôi con bằng sữa mẹ” và thực hiện “Bệnh viện Bạn hữu trẻ em”.

Điều 2. Thực hiện “Mười điều kiện nuôi con bằng sữa mẹ” tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

1. “Mười điều kiện nuôi con bằng sữa mẹ” bao gồm:

- a) Có bản quy định về việc thực hiện nuôi con bằng sữa mẹ;
- b) Tổ chức đào tạo cho cán bộ y tế những kỹ năng cần thiết để thực hiện quy định nuôi con bằng sữa mẹ;
- c) Thông tin cho phụ nữ có thai về lợi ích của việc nuôi con bằng sữa mẹ;
- d) Giúp các bà mẹ cho trẻ bú sớm trong vòng 1 giờ đầu sau sinh, bú mẹ hoàn toàn trong 6 tháng đầu, cho trẻ bú mẹ kéo dài đến 24 tháng tuổi hoặc lâu hơn;
- đ) Hướng dẫn cho các bà mẹ cách cho trẻ bú và duy trì nguồn sữa mẹ;
- e) Không nuôi dưỡng trẻ dưới 6 tháng tuổi bằng thức ăn, nước uống ngoài sữa mẹ, trừ khi có chỉ định của y tế;

g) Thực hiện mẹ và con ở cùng nhau để con gần mẹ suốt 24 giờ trong ngày trong thời gian sau sinh;

h) Khuyến khích cho trẻ được bú theo nhu cầu;

i) Không cho trẻ nhỏ đang bú mẹ sử dụng bình bú hoặc vú ngậm nhân tạo;

k) Khuyến khích thành lập nhóm hỗ trợ nuôi con bằng sữa mẹ và giới thiệu bà mẹ tham gia nhóm sau khi họ ra viện.

2. Tổ chức thực hiện “Mười điều kiện nuôi con bằng sữa mẹ”:

Các bệnh viện đa khoa có chuyên khoa sản, nhi; các bệnh viện chuyên khoa sản, khoa nhi hoặc chuyên khoa sản - nhi (sau đây viết tắt là các bệnh viện) có trách nhiệm thực hiện “Mười điều kiện nuôi con bằng sữa mẹ” như sau:

a) Ban hành quy định về việc thực hiện “Mười điều kiện nuôi con bằng sữa mẹ” tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bằng ngôn ngữ thông dụng, dễ hiểu và được phổ biến thường xuyên cho các thầy thuốc, nhân viên y tế. Niêm yết công khai bản quy định về việc thực hiện “Mười điều kiện nuôi con bằng sữa mẹ” tại phòng khám thai, phòng chờ sinh, phòng sau sinh, phòng tư vấn dinh dưỡng hoặc những nơi dễ quan sát, tập trung đối tượng phụ nữ mang thai, bà mẹ có con nhỏ và thành viên gia đình họ;

b) Tổ chức các lớp đào tạo hoặc lồng ghép trong các lớp đào tạo chuyên môn cho các thầy thuốc và nhân viên y tế những kỹ năng cần thiết về tư vấn, hướng dẫn bà mẹ cho trẻ bú đúng cách, cách vắt sữa và bảo quản sữa mẹ, cách duy trì nguồn sữa mẹ và xử trí những trường hợp bà mẹ khó khăn trong việc cho trẻ bú mẹ theo Quyết định số 5063/QĐ-BYT ngày 05 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành tài liệu đào tạo về nuôi dưỡng trẻ nhỏ;

c) Tổ chức tư vấn, tuyên truyền cho tất cả phụ nữ có thai đến khám về lợi ích của việc nuôi con bằng sữa mẹ, cho trẻ bú sớm trong vòng 1 giờ đầu, bú mẹ hoàn toàn trong 6 tháng đầu và bú kéo dài đến 24 tháng hoặc lâu hơn;

d) Thực hiện tư vấn và hướng dẫn bà mẹ cho trẻ bú sớm sau sinh theo Quyết định số 4673/QĐ-BYT ngày 10 tháng 11 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phê duyệt tài liệu hướng dẫn chuyên môn chăm sóc thiết yếu bà mẹ, trẻ sơ sinh trong và ngay sau đẻ;

đ) Khoa sản, khoa nhi tổ chức hướng dẫn cho phụ nữ mang thai, các bà mẹ sau sinh, các bà mẹ có con dưới 24 tháng tuổi cách cho trẻ bú đúng, vắt sữa, bảo quản sữa mẹ và duy trì nguồn sữa mẹ;

e) Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn các bà mẹ cho trẻ sơ sinh bú mẹ hoàn toàn, không ăn, uống gì khác ngoài sữa mẹ, trừ các trường hợp phải sử dụng sản phẩm sữa thay thế sữa mẹ theo hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế;

g) Thực hiện cho trẻ sơ sinh được nằm cùng mẹ suốt 24 giờ trong ngày để tạo điều kiện cho trẻ được bú mẹ hoàn toàn;

h) Tuyên truyền và hướng dẫn các bà mẹ sau sinh cho trẻ bú bất cứ khi nào trẻ đòi bú;

i) Tuyên truyền và hướng dẫn các bà mẹ có con dưới 24 tháng không cho con sử dụng bình bú hoặc vú ngậm nhân tạo;

k) Thành lập và duy trì hoạt động của nhóm “Hỗ trợ nuôi con bằng sữa mẹ” tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để hướng dẫn, tư vấn và hỗ trợ các bà mẹ nuôi con bằng sữa mẹ.

Điều 3. Thực hiện Danh hiệu “Bệnh viện Bạn hữu trẻ em”

1. Tiêu chí công nhận Danh hiệu “Bệnh viện Bạn hữu trẻ em”:

Các bệnh viện thực hiện Tiêu chí về Nuôi con bằng sữa mẹ thuộc phần E. Tiêu chí đặc thù chuyên khoa của Bộ tiêu chí đánh giá chất lượng bệnh viện ban hành kèm theo Quyết định số 4858/QĐ-BYT ngày 03 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành thí điểm Bộ tiêu chí đánh giá chất lượng bệnh viện (sau đây viết tắt là Bộ tiêu chí đánh giá chất lượng bệnh viện) đạt từ mức 4 trở lên.

2. Trách nhiệm thực hiện Danh hiệu “Bệnh viện bạn hữu trẻ em”:

Người đứng đầu các bệnh viện có trách nhiệm hướng dẫn đơn vị triển khai thực hiện các nội dung được quy định tại Điều 2 Thông tư này và căn cứ vào nội dung Tiêu chí về Nuôi con bằng sữa mẹ thuộc phần E. Tiêu chí đặc thù chuyên khoa của Bộ tiêu chí đánh giá chất lượng bệnh viện để tự đánh giá:

a) Sau khi tự đánh giá chất lượng bệnh viện, các bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế, bệnh viện trực thuộc Y tế các Bộ, ngành gửi báo cáo kết quả tự đánh giá Tiêu chí về Nuôi con bằng sữa mẹ thuộc phần E về Bộ Y tế (Vụ Sức khỏe Bà mẹ - Trẻ em).

b) Các bệnh viện trực thuộc Sở Y tế báo cáo kết quả tự đánh giá về Sở Y tế. Sở Y tế có trách nhiệm kiểm tra kết quả tự đánh giá Tiêu chí về Nuôi con bằng sữa mẹ thuộc phần E. Tiêu chí đặc thù chuyên khoa của Bộ tiêu chí đánh giá chất lượng bệnh viện tại các bệnh viện trực thuộc và công bố danh sách các bệnh viện đạt Danh hiệu “Bệnh viện Bạn hữu trẻ em” theo Tiêu chí được quy định tại Khoản 1, Điều 3 của Thông tư này. Đồng thời Sở Y tế gửi danh sách các “Bệnh viện Bạn hữu trẻ em” về Bộ Y tế (Vụ Sức khỏe Bà mẹ - Trẻ em) để Bộ Y tế tổng hợp trong danh sách chung các “Bệnh viện Bạn hữu trẻ em” hằng năm.

3. Công nhận Danh hiệu “Bệnh viện Bạn hữu trẻ em”:

a) Đối với bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế, bệnh viện trực thuộc Y tế các Bộ ngành: Căn cứ báo cáo kết quả đánh giá Tiêu chí về Nuôi con bằng sữa mẹ thuộc phần E của các bệnh viện, Vụ Sức khỏe Bà mẹ - Trẻ em tổng hợp, xem xét và trình Bộ trưởng Bộ Y tế công bố Danh sách các bệnh viện đạt Danh hiệu “Bệnh viện Bạn hữu trẻ em” hằng năm.

b) Đối với các bệnh viện trực thuộc Sở Y tế: Căn cứ vào danh sách các “Bệnh viện Bạn hữu trẻ em” đã được Sở Y tế công bố, Bộ Y tế sẽ tổng hợp vào danh sách chung các “Bệnh viện Bạn hữu trẻ em” hàng năm để theo dõi, đánh giá.

c) Việc công nhận Danh hiệu “Bệnh viện bạn hữu trẻ em” là cơ sở để xem xét mức độ hoàn thành nhiệm vụ và là căn cứ để xét tặng danh hiệu thi đua, khen thưởng hằng năm của các bệnh viện;

d) Bộ Y tế tổ chức Đoàn kiểm tra ngẫu nhiên việc thực hiện Danh hiệu “Bệnh viện Bạn hữu trẻ em” và có thông báo tới bệnh viện, Sở Y tế các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương về các bệnh viện không đạt. Đồng thời đề nghị đưa các bệnh viện không đạt ra khỏi danh sách chung các “Bệnh viện Bạn hữu trẻ em” hằng năm. Thành phần đoàn gồm Lãnh đạo, chuyên viên Vụ Sức khỏe Bà mẹ - Trẻ em, Vụ Pháp chế, Cục Quản lý khám chữa bệnh và do Lãnh đạo Vụ Sức khỏe Bà mẹ - Trẻ em làm Trưởng đoàn.

Điều 4. Trách nhiệm thực hiện

1. Vụ Sức khỏe Bà mẹ - Trẻ em chủ trì, phối hợp với Cục Quản lý khám, chữa bệnh tổ chức hướng dẫn chuyên môn, giám sát và theo dõi việc thực hiện trách nhiệm của cơ sở y tế, thầy thuốc và nhân viên y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Điều 12, Điều 13 của Nghị định số 100/2014/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ quy định về kinh doanh và sử dụng sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ, bình bú và vú ngậm nhân tạo; tổng hợp và trình Bộ trưởng Bộ Y tế danh sách các “Bệnh viện bạn hữu trẻ em” hằng năm; tổ chức kiểm tra việc duy trì Danh hiệu “Bệnh viện Bạn hữu trẻ em”.

2. Cục Quản lý khám, chữa bệnh chủ trì, phối hợp với Vụ Sức khỏe Bà mẹ - Trẻ em trong việc tổ chức thực hiện Tiêu chí về Nuôi con bằng sữa mẹ thuộc phần E. Tiêu chí đặc thù chuyên khoa của Bộ tiêu chí đánh giá chất lượng bệnh viện; phối hợp kiểm tra việc duy trì Danh hiệu “Bệnh viện bạn hữu trẻ em”.

3. Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương giao cho Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản làm đầu mối giúp Sở Y tế tổ chức kiểm tra kết quả tự đánh giá Tiêu chí về Nuôi con bằng sữa mẹ thuộc phần E. Tiêu chí đặc thù chuyên khoa, Bộ tiêu chí đánh giá chất lượng bệnh viện của các bệnh viện trực thuộc. Hằng năm tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện và gửi về Vụ Sức khỏe Bà mẹ - Trẻ em, Bộ Y tế.

Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp

Trường hợp các văn bản được dẫn chiếu trong Thông tư này bị thay thế hoặc sửa đổi thì thực hiện theo văn bản thay thế hoặc văn bản đã được sửa đổi bổ sung.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.

2. Vụ trưởng Vụ Sức khỏe Bà mẹ - Trẻ em có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp tình hình, kiểm tra việc thực hiện Thông tư này, hàng năm báo cáo Bộ trưởng Bộ Y tế.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Y tế (Vụ Sức khỏe Bà mẹ - Trẻ em) để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ (Công báo, Cổng TTĐTCTP);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng Bộ Y tế (để phối hợp chỉ đạo);
- Các Vụ, Cục, Tổng cục, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ;
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Bệnh viện, viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế;
- Y tế các Bộ, Ngành;
- Công TTĐT Bộ Y tế; Cổng TTĐT Vụ SK BM-TE;
- Lưu: VT, BM-TE, PC.

Nguyễn Viết Tiến